

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 384/2023/HS-ST
Ngày 08-12-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hoàn;

2. Ông Tô Văn Nhung;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tố Anh, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 12 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an thành phố Dĩ An xét xử trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 422/2023/TLST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 527/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2023, đối với bị cáo:

Dương Mạnh Đ, sinh năm 2004, tại tỉnh Thanh Hoá. Hộ khẩu thường trú: Thôn M, xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa. Chỗ ở hiện nay: Tổ I, khu phố C, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương; Nghề nghiệp: **Công nhân**; Trình độ học vấn: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Dương Tất T, sinh năm 1974 và bà Hoàng Thị L, sinh năm 1977, bị cáo có 01 em sinh năm 2014; bị cáo chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/7/2023 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Bà Lữ Thị N, sinh năm 1978; địa chỉ: Số A, khu phố B, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Hoàng Thị L, sinh năm 1977; địa chỉ: Tổ I, khu phố C, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương; Có mặt.

Người làm chứng:

- Bà Nguyễn Thị Vân A, vắng mặt;

- Ông Lương Văn T1, vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 50 phút ngày 19/7/2023, Dương Mạnh Đ điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Blade màu đỏ, đen, biển số 84G1-586.50 chạy vòng quanh các tuyến đường thuộc địa bàn thành phố D để tìm tài sản chiếm đoạt. Khi đến khu đất trống trên đường C thuộc khu phố C, phường T, thành phố D, Đ phát hiện bà Lữ Thị N đang điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Honda, kiểu dáng SH Mode, màu xanh – nâu, biển số 60F3-652.00 lên vỉa hè để xem điện thoại. Do đó, Đ điều khiển xe mô tô chạy từ phía sau lên áp sát phía bên trái bà N rồi dùng tay phải giật điện thoại di động, hiệu Iphone XS Max, màu vàng Gold mà bà N đang cầm trên tay rồi nhanh chóng tăng ga bỏ chạy. Tuy nhiên, bà N cầm được đuôi xe của Đ kéo lại và tri hô “Cướp, cướp...” thì được người dân đi đường phát hiện hỗ trợ bắt giữ Đ giao cho Cơ quan Công an xử lý.

- Vật chứng thu giữ:

+ 01 (một) điện thoại Iphone XS Max, màu vàng Gold.

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Blade màu đỏ đen, biển số 84G1-586.50.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 196/BBĐG-HĐĐGTS ngày 13/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự thành phố D kết luận: Trị giá 01 (một) điện thoại Iphone XS Max, màu vàng Gold là 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng). Màn hình điện thoại di động điện thoại Iphone XS Max, màu vàng Gold do Đ làm vỡ trong quá trình tẩu thoát, trị giá 450.000 đồng (Bốn trăm năm mươi ngàn đồng).

Tại Bản Cáo trạng số 428/CT-VKS-DA ngày 20/11/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Dương Mạnh Đ về tội “Cướp giật tài sản”, theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương giữ nguyên quan điểm và quyết định truy tố đối với bị cáo về tội “Cướp giật tài sản”, theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, đồng thời đề nghị:

- Về hình phạt: Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Dương Mạnh Đ từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù đến 04 (bốn) năm tù.

* Xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 (một) điện thoại Iphone XS Max, màu vàng Gold Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho bà Lữ Thị N là phù hợp nên không đề nghị xử lý.

+ Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Blade màu đỏ đen, biển số 84G1-586.50, quá trình điều tra xác định do ông Thạch Ngọc C đứng tên. Tuy nhiên, ông C đã bán lại cho bà Hoàng Thị L là mẹ ruột của Dương Mạnh Đ. Bà L không biết việc Đ sử dụng xe mô tô trên để thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe cho bà L là phù hợp nên không đề nghị xử lý.

* Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bà L là mẹ ruột của Dương Mạnh Đ đã bồi thường cho bà Lữ Thị N số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng), bà N không

yêu cầu bồi thường gì thêm. Bà L không yêu cầu Dương Mạnh Đ hoàn trả số tiền 2.000.000 (Hai triệu đồng). Do đó, đại diện Viện Kiểm sát không đề nghị xem xét.

Bị hại bà Lữ Thị N trình bày: Bà N không yêu cầu gì về mặt dân sự, về mặt hình sự đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Hoàng Thị L trình bày: Bà L không có ý kiến, yêu cầu gì trong vụ án.

Tại phiên tòa, bị cáo Dương Mạnh Đ không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện Kiểm sát, bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện rõ sự ăn năn, hối hận và xin Hội đồng xét xử xem xét mức hình phạt nhẹ nhất cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố D, Điều tra viên, Cơ quan Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm Sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người làm chứng bà Nguyễn Thị Vân A và ông Lương Văn T1 nhưng họ đã có lời khai đầy đủ. Do đó, sự vắng mặt của bà A và ông T1 không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định xét xử vắng mặt người làm chứng.

[3] Về tội danh: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 08 giờ 50 phút ngày 19/7/2023, tại khu đất trống trên đường C thuộc khu phố C, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương, Dương Mạnh Đ đã có hành vi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Blade màu đỏ đen, biển số 84G1-586.50 nhanh chóng tiếp cận và giật 01 (một) Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max, màu vàng Gold của bà Lữ Thị N, trị giá 7000.000 đồng (Bảy triệu đồng).

Do đó, hành vi của Dương Mạnh Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” với tình tiết định khung “dùng thủ đoạn nguy hiểm” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về tính chất, mức độ của hành vi: Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác một cách trái pháp luật, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bên cạnh đó việc bị cáo sử dụng xe mô tô nhanh chóng tiếp cận bị hại để giật tài sản còn có thể gây nguy hiểm đến sức khỏe, tính mạng của bị hại được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi cướp giật tài sản là vi phạm pháp luật và sẽ bị trừng trị nhưng vẫn cố ý thực hiện nên bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.

Do vậy, cần xử phạt các bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhằm cải tạo, giáo dục riêng cho bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình khắc phục hậu quả; tại phiên tòa bị hại bà Lữ Thị N xác định mình có một phần lỗi là đã sơ hở trong việc quản lý tài sản tạo điều kiện cho bị cáo phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự.

[8] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Xét bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng, xâm phạm trái pháp luật đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, hành vi phạm tội của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Từ những phân tích nêu trên cho thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian.

- Hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy đã áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội nên không áp dụng thêm hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bà L là mẹ ruột của bị cáo Dương Mạnh Đ đã bồi thường cho bị hại bà Lữ Thị N số tiền 2.000.000 đồng, bà N không yêu cầu bồi thường gì thêm. Bà L không yêu cầu bị cáo hoàn trả số tiền 2.000.000 (Hai triệu đồng). Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[10] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) điện thoại Iphone XS Max, màu vàng Gold Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp bà Lữ Thị N là phù hợp.

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Blade màu đỏ đen, biển số 84G1-586.50, là tài sản hợp pháp của bà Hoàng Thị L là mẹ ruột của bị cáo Dương Mạnh Đ. Bà L không biết việc Đ sử dụng xe mô tô trên để thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra trả lại xe cho bà L là phù hợp.

[11] Từ những nhận định nêu trên, nhận thấy đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương về tội danh, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, loại hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Tuy nhiên, mức hình phạt theo đề nghị đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc nên Hội đồng xét xử quyết định mức hình phạt thấp hơn đề nghị của vị đại diện Viện Kiểm sát.

[12] Về án phí: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017

- Khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Dương Mạnh Đ phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt bị cáo Dương Mạnh Đ 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/7/2023.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Dương Mạnh Đ phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Dĩ An;
- Công an thành phố Dĩ An;
- Chi cục THADS thành phố Dĩ An;
- PV 06 - Công an tỉnh Bình Dương;
- PC 10 - Công an tỉnh Bình Dương;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Minh Hoàng

